

Số: 207/TB-UBND

Na Rì, ngày 25 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu ôn tập (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức huyện Na Rì năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 23/9/2024 của UBND huyện Na Rì về tuyển dụng viên chức huyện Na Rì năm 2024 và trên cơ sở đề nghị của các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng về danh mục, nội dung tài liệu ôn tập (vòng 2).

Căn cứ Văn bản số 3809/TTĐTL ngày 25/11/2024 của Tổ thẩm định tài liệu về việc báo cáo và đề nghị ban hành thông báo Danh mục tài liệu ôn tập (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức huyện Na Rì năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Na Rì thông báo danh mục tài liệu ôn tập (vòng 2) đối với từng vị trí việc làm kỳ tuyển dụng viên chức huyện Na Rì năm 2024, cụ thể như sau:

(Có danh mục tài liệu ôn tập chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện Na Rì thông báo đề thi sinh dự tuyển viên chức năm 2024 được biết. Thí sinh truy cập danh mục tài liệu trên Cổng thông tin điện tử huyện Na Rì, địa chỉ (<https://nari.backan.gov.vn>).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị thí sinh liên hệ với Phòng Nội vụ huyện Na Rì theo số điện thoại 02813.884.131 để được hướng dẫn và giải đáp./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Cương

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HUYỆN NA RÌ NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 207/TB-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Na Rì)

MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
(VÒNG 2)

I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: GIÁO VIÊN MẦM NON

1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 cụ thể các nội dung sau:
 - + Chương I, điều 22 (*Trang 08*).
 - + Chương II, mục 1, tiêu mục 1, điều 23,24,25,26,27 (*Từ trang 08 đến trang 09*).
 - + Chương IV, mục 2, điều 69,70 (*Trang 28*); Mục 3, điều 72,73 (*Trang 29*).
- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (*Từ trang 01 đến trang 07 - Toàn bộ Kết luận*).
- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non, cụ thể các nội dung sau:
 - + Chương V, VI, VII (*Từ trang 14 đến trang 17*).
- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non, cụ thể các nội dung sau:
 - + Phần một: Những vấn đề chung (*Từ trang 01 đến trang 04*)
 - + Phần ba: Chương trình giáo dục mẫu giáo. Mục A: Mục tiêu (*Từ trang 29 đến trang 30*). Mục E: Các hoạt động giáo dục, hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục (*Từ trang 65 đến trang 67*).
- Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 8/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, cụ thể các nội dung sau:
 - + Chương II: Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (*Từ trang 03 đến trang 08*).

2. Phần chuyên ngành

Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo bé tuổi 3 – 4 tuổi; Mẫu giáo nhỡ 4 – 5 tuổi; Mẫu giáo lớn 5 – 6 tuổi (*Theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non*) cụ thể các nội dung sau:

- * Đối với mẫu giáo bé 3 – 4 tuổi:

- + Phần một: Mục tiêu giáo dục (*Từ trang 08 đến trang 09*).
- * Đối với mẫu giáo nhỡ 4 – 5 tuổi:
 - + Phần một: Mục tiêu giáo dục (*Từ trang 06 đến trang 07*).
 - + Phần sáu: Phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc – giáo dục trẻ (*Từ trang 202 đến trang 207*).
 - * Đối với mẫu giáo lớn 5 – 6 tuổi:
 - + Phần một: Mục tiêu giáo dục (*Từ trang 08 đến trang 10*).
 - + Phần ba: Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (*Từ trang 17 đến trang 37*).
 - + Phần bốn: Giáo dục phát triển. Mục B: Tổ chức các hoạt động giáo dục (I. Tổ chức hoạt động chơi (*Từ trang 163 đến trang 174*) và II. Tổ chức hoạt động học (*Từ trang 174 đến trang 178*); Mục D: Lập kế hoạch giáo dục (*Từ trang 195 đến trang 209*).
 - + Phần năm: Đánh giá sự phát triển của trẻ (*Từ trang 210 đến trang 220*).
 - * Vận dụng các kiến thức đã học và nội dung giáo dục theo Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo bé tuổi 3 – 4 tuổi; Mẫu giáo nhỡ 4 – 5 tuổi; Mẫu giáo lớn 5 – 6 tuổi (*Theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non*) Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thuộc các lĩnh vực: Giáo dục phát triển thể chất; Giáo dục phát triển nhận thức; Giáo dục phát triển ngôn ngữ; Giáo dục phát triển thẩm mỹ; Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: GIÁO VIÊN TIỂU HỌC (TIẾNG ANH)

1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019: Chương II, từ Điều 28 đến Điều 34 (*từ trang 10 đến trang 14*); Chương III, từ Điều 47 đến Điều 60 (*từ trang 18 đến trang 25*); Chương VI, từ Điều 66 đến Điều 79 (*từ trang 27 đến trang 31*);

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (07 trang - toàn bộ Kết luận).

2. Phần chuyên ngành

- Thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Ban hành Điều lệ trường Tiểu học: Điều 21 chương III (*từ trang 14 đến trang 15*); Điều 27, Điều 29 chương IV (*từ trang 16 đến trang 19*);

- Thông tư số: 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học: Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 chương II (*từ trang 3 đến trang 6*);

- Công văn số: 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học (*từ trang 10 đến trang 15*);

- Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4 - Tập 1 (*Bộ sách Global Success của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)*).

Cụ thể các nội dung sau:

+ Đối với lớp 3: Xây dựng Kế hoạch bài dạy của Unit 4: Our bodies (*trang 28 đến trang 33*), Unit 5: My hobbies (*trang 34 đến trang 39*), Unit 7: Classroom instructions (*trang 50 đến trang 55*), Unit 8: My school things (*trang 56 đến trang 61*), Unit 9: Colours (*trang 62 đến trang 67*);

+ Đối với lớp 4: Xây dựng Kế hoạch bài dạy của Unit 2: Time and daily routines (*trang 16 đến trang 21*), Unit 3: My week (*trang 22 đến trang 27*), Unit 4: My birthday party (*trang 28 đến trang 33*), Unit 8: My favourite subjects (*trang 56 đến trang 61*), Unit 10: Our summer holidays (*trang 68 đến trang 73*).

III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Vị trí việc làm: Giáo viên Toán, Toán - Lý; Toán, khoa học tự nhiên

1.1. Phần kiến thức chuyên môn

Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 Luật Giáo dục (Chương I, Chương II, tiểu mục 2 Giáo dục phổ thông; Chương IV, Mục 2. Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo. Điều 69, Điều 70 ; Mục 3. Đào tạo bồi dưỡng. Điều 72, 73, 74. Mục 4. Chính sách đối với nhà giáo. Điều 75, 76, 77).

Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (07 trang - Toàn bộ Kết luận).

1.2. Phần chuyên ngành

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cụ thể các nội dung sau: Chương IV. Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên, Điều 27, Điều 29, Điều 31; Chương V. Nhiệm vụ và quyền của học sinh, Điều 34, Điều 35, Điều 37.

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể các nội dung sau: Chương II, Chương III, Chương IV: điều 19, Điều 20.

Công văn số: 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực kế hoạch giáo dục của nhà trường (*Toàn bộ công văn và phụ lục số 04*).

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng dẫn tại phụ lục IV của công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*); Sách giáo khoa môn Toán 6, Toán 7, Toán 8 (*Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành, Tổng chủ biên: Hà Huy Khoái*). Cụ thể các nội dung sau:

+ Đối với lớp 6: Chương I. Tập hợp các số tự nhiên (*Bài 5 từ trang 17 đến trang 19*); Chương IV. Một số hình học phẳng trong thực tiễn (*Bài 18 từ trang 77 đến trang 82*).

+ Đối với lớp 7: Chương I. Số hữu tỉ (*Bài 2 từ trang 10 đến trang 13*); Chương IV. Tam giác bằng nhau (*Bài 12 từ trang 60 đến trang 62, Bài 13 từ trang 63 đến trang 67*).

+ Đối với lớp 8: Chương I. Đa thức (*Bài 1 từ trang 05 đến trang 10*); Chương II. Hằng đẳng thức đáng nhớ và ứng dụng (*Bài 8 từ trang 37 đến trang 39*); Chương 3. Tứ giác (*Bài 10 từ trang 48 đến trang 51*).

2. Vị trí việc làm: Giáo viên Toán - Tin, Tin học, Công nghệ thông tin

2.1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019: Luật Giáo dục. Cụ thể các nội dung sau: Chương I. Những quy định chung (Điều 2, Điều 4, Điều 7, Điều 15, Điều 22), Chương II. Hệ thống giáo dục quốc dân (Điều 29, Điều 30), Chương IV. Nhà giáo (Điều 66, Điều 67, Điều 69, Điều 70).

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (Toàn bộ Kết luận).

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cụ thể các nội dung sau: Chương IV. Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên (Điều 27; Điều 29, Điều 31); Chương V. Nhiệm vụ và quyền của học sinh (Điều 34, Điều 35, Điều 37), Chương VI. Tài sản và tài chính của nhà trường (Điều 41).

- Chương trình GDPT Tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cụ thể các nội dung sau: Mục III. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực; Mục IV. Kế hoạch giáo dục (1.2. Cấp trung học cơ sở); Mục V. Định hướng về nội dung giáo dục (6. Giáo dục Tin học); Mục IX. Giải thích chương trình (2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh - Cấp THCS); 3. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh - Cấp THCS;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể các nội dung sau: Chương II. Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh; Chương III. Sử dụng kết quả đánh giá; Chương IV. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Điều 19, Điều 20)

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Toàn bộ công văn và phụ lục số 04).

2.2. Phần chuyên ngành

- Chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cụ thể các nội dung sau: Mục I. Đặc điểm môn học; Mục II. Quan điểm xây dựng chương trình; Mục III. Mục tiêu chương trình; Mục IV. Yêu cầu cần đạt của môn Tin học cấp trung học cơ sở; Mục V. Nội dung giáo dục; Mục VI. Phương pháp giáo dục; Mục VII. Đánh giá kết quả giáo dục; Mục VIII. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình (2. Thời lượng thực hiện chương trình (THCS), 3. Thiết bị dạy học, 5. Cách tiếp cận mới của chương trình).

- Sách giáo khoa môn Tin học 6, Tin học 7, Tin học 8 (*Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành, Tổng chủ biên: Nguyễn Chí Công*). Cụ thể các nội dung sau:

+ Đối với lớp 6: Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng (*Bài 1: Thông tin và dữ liệu*); Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet (*Bài 4: Mạng máy tính*); Chủ đề 5: Ứng dụng Tin học (*Bài 11: Định dạng văn bản*); Chủ đề 6: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính (*Bài 16: Các cấu trúc điều khiển*).

+ Đối với lớp 7: Chủ đề 3: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số (*Bài 5: Ứng xử trên mạng*); Chủ đề 4: Ứng dụng Tin học (*Bài 11: Tạo bài trình chiếu*).

+ Đối với lớp 8: Chủ đề 2: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin (*Bài 2: Thông tin trong môi trường số*); Chủ đề 6: Hướng nghiệp với Tin học (*Bài 16: Tin học với nghề nghiệp*).

3. Vị trí việc làm: Giáo viên Ngữ văn; Văn - Sử

3.1. Phần kiến thức chuyên môn

* Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 gồm các nội dung sau:

- Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

+ Điều 2. Mục tiêu giáo dục (trang 1).

+ Điều 4. Phát triển giáo dục (từ trang 1 đến trang 2).

+ Điều 7. Yêu cầu về nội dung, phương pháp giáo dục (trang 3).

- Chương II. HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN

Tiểu mục 2. GIÁO DỤC PHỔ THÔNG:

+ Điều 29. Mục tiêu của giáo dục phổ thông (từ trang 10 đến trang 11).

+ Điều 30. Yêu cầu về nội dung, phương pháp giáo dục phổ thông (từ trang 11 đến trang 12).

- Chương IV. NHÀ GIÁO

Mục 1. VỊ TRÍ, VAI TRÒ, TIÊU CHUẨN CỦA NHÀ GIÁO

+ Điều 66. Vị trí, vai trò của nhà giáo (trang 27).

+ Điều 67. Tiêu chuẩn của nhà giáo (trang 28).

* Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 gồm các nội dung sau:

- Chương II. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA VIÊN CHỨC

Mục 1. QUYỀN CỦA VIÊN CHỨC

+ Điều 11. Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (từ trang 55 đến trang 56).

+ Điều 15. Các quyền khác của viên chức (trang 57).

Mục 2. NGHĨA VỤ CỦA VIÊN CHỨC

+ Điều 16. Nghĩa vụ chung của viên chức (trang 57).

+ Điều 17. Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (từ trang 57 đến trang 58).

+ Điều 19. Những việc viên chức không được làm (từ trang 58 đến trang 59).

* Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (07 trang - toàn bộ Kết luận).

* Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, gồm các nội dung sau:

- Chương III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

+ Điều 22. Đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh (trang 13).

- Chương IV. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

+ Điều 27. Nhiệm vụ của giáo viên (trang 14).

+ Điều 29. Quyền của giáo viên, nhân viên (trang 15).

+ Điều 31. Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên, nhân viên (trang 16).

- Chương V. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH.

+ Điều 34. Nhiệm vụ của học sinh (từ trang 17 đến trang 18).

+ Điều 35. Quyền của học sinh (trang 18).

+ Điều 37. Các hành vi học sinh không được làm (từ trang 18 đến trang 19).

* Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*). Gồm các nội dung sau:

- Mục I. Đặc điểm môn học (từ trang 3 đến trang 4).

- Mục II. Quan điểm xây dựng chương trình (từ trang 4 đến trang 5).

- Mục III. Mục tiêu chương trình:

+ Mục 1. Mục tiêu chung (trang 5).

+ Mục 3. Mục tiêu cấp trung học cơ sở (trang 6).

- Mục IV. Yêu cầu cần đạt:

+ Mục 1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung (trang 7).

+ Mục 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù (Mục 2.2. Yêu cầu cần đạt ở cấp trung học cơ sở - từ trang 9 đến trang 10).

*Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Gồm các nội dung sau:

- Chương II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH (từ trang 2 đến trang 7).

- Chương III. SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ (từ trang 8 đến trang 9).

- Chương IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

+ Điều 19. Trách nhiệm của giáo viên môn học (trang 10).

+ Điều 20. Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm (trang 11).

* Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (công văn và phụ lục IV).

3.2. Phần chuyên ngành

Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); Sách giáo khoa môn Ngữ văn 6, Ngữ văn 7; Ngữ văn 8 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành, Tổng chủ biên: Bùi Mạnh Hùng). Cụ thể: Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng dẫn tại phụ lục IV của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường cho các bài sau:

- Đối với lớp 6:

+ Văn bản Bài học đường đời đầu tiên (Trích Dế Mèn phiêu lưu kí, Tô Hoài - Tác phẩm văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh, quyển II, NXB Văn học, Hà Nội, 2005, tr. 874 - 880), Ngữ văn 6 tập 1, từ trang 12 đến trang 19.

+ Văn bản Cô bé bán diêm (Han Cri-xti-an An-đéc-xen, Truyện cổ An-đéc-xen, Nguyễn Văn Hải - Vũ Minh Toàn dịch, NXB Văn học, Hà Nội, 2016, tr. 546 - 549), Ngữ văn 6 tập 1, từ trang 61 đến trang 66.

+ Văn bản Gió lạnh đầu mùa (Thạch Lam, Tuyển tập Thạch Lam, NXB Văn học, Hà Nội, 2015, tr. 119 - 126), Ngữ văn 6 tập 1, từ trang 67 đến trang 74.

+ Thực hành tiếng Việt: Cụm động từ và cụm tính từ, Ngữ văn 6 tập 1, từ trang 74 đến trang 75.

+ Văn bản Cây tre Việt Nam (Theo Thép Mới, Cây tre Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 353 - 357), Ngữ văn 6 tập 1, từ trang 95 đến trang 99.

- Đối với lớp 7:

+ Văn bản Gặp lá cơm nếp (Thanh Thảo, Dấu chân qua trăng cỏ, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015, tr. 38 - 39), Ngữ văn 7 tập 1, từ trang 43 đến trang 44.

+ Văn bản Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ (*Trích*, Nguyễn Ngọc Thuần, *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr. 41 - 49), Ngữ văn 7 tập 1, từ trang 59 đến trang 64.

+ Văn bản Mùa xuân nho nhỏ của tác giả Thanh Hải (Nguyễn Đức Nam (Chủ biên), *Thơ Việt Nam 1945 - 1985*, NXB Giáo dục, 1987, tr. 317 - 318), Ngữ văn 7 tập 1, từ trang 90 đến trang 92.

- Đối với lớp 8:

+ Văn bản Tinh thần yêu nước của nhân dân ta (*Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Thành phố Hồ Chí Minh, 2011, tr. 38 - 39), Ngữ văn 8 tập 1, từ trang 65 đến trang 67.

+ Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với cộng đồng, đất nước), Ngữ văn 8 tập 1, từ trang 71 đến trang 75.

4. Vị trí việc làm: Giáo viên Địa lý, Văn - Địa

4.1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019: Chương III (điều 55 đến điều 65); Chương IV (điều 66 đến điều 74).

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (07 trang - Toàn bộ Kết luận).

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học: Chương I đến Chương V (điều 1 đến điều 38).

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông: Từ điều 1 đến điều 21.

- Công văn số: 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực kế hoạch giáo dục của nhà trường (*Toàn bộ công văn và phụ lục số 04*).

4.2. Phần chuyên ngành

- Chương trình giáo dục phổ thông phân môn Địa lí (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*). Cụ thể các nội dung sau:

+ Sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí 6 (Phân môn Địa lí), *Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành, Tổng chủ biên phần Địa lí: Đào Ngọc Hùng: Bài 1 (Từ trang 102 đến trang 103); Bài 2 (Từ trang 104 đến trang 105); Bài 6 (Từ trang 116 đến trang 117)*

+ Sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí 7 (Phân môn Địa lí), Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam* phát hành, Tổng chủ biên phần Địa lí: Đào Ngọc Hùng: Bài 5 (Từ trang 109 đến trang 114); Bài 10 (Từ trang 133 đến trang 134); Bài 13 (Từ trang 139 đến trang 141)

+ Sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí 8 (Phân môn Địa lí), Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam* phát hành, Tổng chủ biên phần Địa lí: Đào Ngọc Hùng: Bài 1 (Từ trang 93 đến trang 96); Bài 2 (Từ trang 97 đến trang 108); Bài 8 (Từ trang 130 đến trang 133)

5. Vị trí việc làm: Giáo viên Tiếng Anh

5.1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019: Chương II, từ Điều 28 đến Điều 34 (từ trang 10 đến trang 14); Chương III từ Điều 47 đến Điều 60 (từ trang 18 đến trang 25); Chương VI từ Điều 66 đến Điều 79 (từ trang 27 đến trang 31).

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (07 trang - Toàn bộ Kết luận).

5.2. Phần chuyên ngành

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cụ thể các nội dung sau: Chương III, từ Điều 17 đến Điều 22 (từ trang 11 đến trang 13); Chương IV, từ Điều 27 đến Điều 32 (từ trang 14 đến trang 17); Chương V, từ Điều 33 đến Điều 38 (từ trang 17 đến trang 19).

- Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông: từ trang 01 đến trang 12.

- Công văn số: 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực kế hoạch giáo dục của nhà trường (Toàn bộ công văn và phụ lục số 04): 07 trang.

- Sách giáo khoa môn Tiếng Anh lớp 6,7,8 (Bộ Global Success của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam – Tổng chủ biên: Hoàng Văn Vân). Cụ thể các nội dung sau:

+ Tiếng Anh 6 tập 1: Unit 5: Natural wonders of Viet Nam(Từ trang 48 đến trang 56); Unit 6: Our Tet holiday(Từ trang 58 đến trang 66).

+ Tiếng Anh 7: Unit 4: Music and Arts(Từ trang 40 đến trang 48); Unit 5: Food and Drink(Từ trang 50 đến trang 58).

+ Tiếng Anh 8: Unit 1: Leisure time(Từ trang 08 đến trang 16); Unit 2: Life in the countryside(Từ trang 18 đến trang 26).

6. Vị trí việc làm: Giáo viên Mỹ thuật

6.1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Chương I, Chương II, Chương IV, mục 1 Điều 66, điều 67, Điều 68; mục 2 Điều 69, Điều 70, Điều 71; mục 4 Điều 76, Điều 77; Chương VI Điều 89, Điều 90, Điều 93;

- Thông tư số 32/2020/TT– BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chương I Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 6, Điều 7; Chương II Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14; Chương III Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23; Chương IV Điều 26, Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31.

Chương trình giáo dục phổ thông chương trình tổng thể Ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT ngày 26/12/2018 (mục V: Định hướng về nội dung giáo dục (9. Giáo dục nghệ thuật; 9.2 Môn Mỹ thuật); Mục IX. Giải thích chương trình(2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh)

Thông tư số 22/2021/TT – BGDĐT ngày 20/7/2021 Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường(*toàn bộ công văn và phụ lục số 04*)

6.2. Phần chuyên ngành

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Nghệ Thuật, phân môn Mỹ thuật (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*); Sách giáo khoa Mỹ thuật(*Bộ sách Chân trời sáng tạo bản 1 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành, chủ biên Nguyễn Thị Nhung. Cụ thể các nội dung sau:*

+ Đối với Mỹ Thuật lớp 6: Chủ đề Biểu cảm của sắc màu. Bài 3 Tranh in hoa, lá (*từ trang 13 đến trang 16*); Chủ đề Nghệ thuật Tiên sử thế giới và Việt Nam. Bài 1 Những hình vẽ trong hang động (*từ trang 20 đến trang 23*).

+ Đối với Mỹ Thuật lớp 7: Chủ đề Nghệ thuật trung đại Việt Nam. Bài 4 Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc (*từ trang 18 đến trang 21*); Chủ đề Cuộc sống xưa và nay. Bài 13 Chạm khắc đình làng (*từ trang 56 đến trang 59*);

+ Đối với Mỹ Thuật lớp 8: Chủ đề Nội thất căn phòng. Bài 9 Thiết kế sản phẩm nội thất (*từ trang 40 đến trang 43*); Chủ đề Hướng nghiệp. Bài 16 Đặc trưng của một số nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình (*từ trang 68 đến trang 71*)

+ Đối với Mỹ Thuật lớp 9: Chủ đề Kỹ thuật và chất liệu. Chủ đề Tư liệu thực tế và sáng tác. Bài 1: Vẽ kí họa dáng người (*từ trang 6 đến trang 9*); Bài 4 Tạo tác phẩm theo thể loại điêu khắc cân bằng động (*từ trang 18 đến trang 21*);

7. Vị trí việc làm: Giáo viên Thể dục thể thao, giáo dục thể chất

7.1. Phần kiến thức chuyên môn

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019. Chương II. Hệ thống giáo dục quốc dân. Tiểu mục 2: GIÁO DỤC PHỔ THÔNG. Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31.

7.2. Phần chuyên ngành

a) Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Các nội dung cụ thể sau:

- Chương II – Tổ chức và quản lý nhà trường: Điều 9, Điều 10, Điều 12.

- Chương IV – Nhiệm vụ và quyền của Giáo viên, nhân viên: Điều 27, Điều 29, Điều 31.

b) Chương trình tổng thể; Chương trình giáo dục phổ thông môn giáo dục thể chất (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*). Ôn tập các nội dung liên quan đến môn Giáo dục thể chất cấp Trung học cơ sở.

*Chương trình tổng thể gồm các nội dung sau:

Mục VI. Định hướng về phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

Mục IX. Giải thích chương trình: (*Ôn các nội dung liên quan cấp Trung học cơ sở*) cụ thể phần:

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh

3. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh

4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của học sinh (*mục năng lực thể chất*)

*Chương trình giáo dục phổ thông môn giáo dục thể chất gồm các nội dung cụ thể sau:

Mục I. Đặc điểm môn học

Mục II. Quan điểm xây dựng chương trình

Mục III. Mục tiêu chương trình

Mục IV. Yêu cầu cần đạt

Mục V. Nội dung giáo dục

Mục VI. Phương pháp giáo dục

Mục VII. Đánh giá kết quả giáo dục

Mục VIII. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

c) Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Chương II – Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh: Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10.

d) Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. *(Toàn bộ công văn và phụ lục III, phụ lục IV)*

- Phụ lục III. Khung kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Phụ lục IV. Khung kế hoạch bài dạy.

g) Chương trình giáo dục phổ thông môn giáo dục thể chất *(ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)* Sách giáo khoa môn Giáo dục thể chất các lớp 6, 7, 8, 9 *(bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)*

- Đối với giáo dục thể chất lớp 6:

+ CHỦ ĐỀ 4: BÀI TẬP THỂ DỤC

Bài 1. Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 1 đến nhịp 11) *(từ trang 48 đến trang 52)*

+ THỂ THAO TỰ CHỌN: CHỦ ĐỀ 1. CẦU LÔNG

Bài 3. Kỹ thuật phát cầu trái tay *(từ trang 73 đến trang 76)*

- Đối với giáo dục thể chất lớp 7:

+ CHỦ ĐỀ 2: NHẢY XA KIỂU NGỒI

Bài 2. Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy *(từ trang 21 đến trang 23)*

+ CHỦ ĐỀ 4: BÀI TẬP THỂ DỤC

Bài 1. Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 1 đến nhịp 10) *(từ trang 39 đến trang 42)*

- Đối với giáo dục thể chất lớp 8:

+ CHỦ ĐỀ 3: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH

Bài 3. Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình *(từ trang 41 đến trang 44)*

+ CHỦ ĐỀ 4: BÀI TẬP THỂ DỤC

Bài 1. Bài thể dục nhịp điệu (động tác chạy tại chỗ, tay ngực, vươn người, bật tách chụm chân); *(từ trang 45 đến trang 49)*

- Đối với giáo dục thể chất lớp 9:

+ CHỦ ĐỀ 1: CHẠY CỰ LY NGẮN

Bài 1. Củng cố kỹ thuật xuất phát thấp và chạy lao sau xuất phát *(từ trang 11 đến trang 15)*

+ CHỦ ĐỀ 2: NHẢY CAO KIỂU NẪM NGHIÊNG

Bài 1. Kỹ thuật giậm nhảy và chạy đà kết hợp giậm nhảy *(từ trang 20 đến trang 24)*

+ THỂ THAO TỰ CHỌN: CHỦ ĐỀ 1. CẦU LÔNG

Bài 2. Kỹ thuật bật nhảy đập cầu thuận tay *(từ trang 56 đến trang 60)*

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: VIÊN CHỨC THƯ VIỆN

Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT; ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT; Thông tư Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. *(từ trang 01 đến trang 26)*

Thông tư 02/2020/TT-BVHTTDL; ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Bộ Văn hóa thể thao và du lịch; Thông tư Quy định về bảo quản, thanh lọc tài nguyên thông tin và tài nguyên thông tin hạn chế sử dụng trong thư viện *(từ trang 01 đến trang 14)*

Quyết định 61/1998/QĐ-BGD&ĐT; ngày 06 tháng 11 năm 1998; Quyết định về việc ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động thư viện trường phổ thông. *(từ trang 01 đến trang 06)*

Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện trường phổ thông, tác giả Vũ Bá Hòa (chủ biên); Lê Thị Trinh, Ngô Phước Đức, Lê Thị Thanh Hồng, Nguyễn Kim Phương, Nguyễn Thế Tuấn, Trần Thị Ngọc Thanh; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

+ Bài 6: Phân loại tài liệu - Thực hành phân loại một số tài liệu theo thư viện theo bảng phân loại 19 lớp *(từ trang 98 đến 104 trang)*

+ Bài 8: Công tác thư mục trong thư viện *(từ trang 159 đến trang 185)*

+ Bài 10: tổ chức phục vụ bạn đọc mục I, II, III *(từ trang 200 đến trang 214)*

+ Bài 13: Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lí và hoạt động thư viện trường học *(từ trang 254 đến trang 268)*

V. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: VIÊN CHỨC THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM

- Luật viên chức 58/2010/QH12, ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc Hội về Luật viên chức:

Chương II Quyền và nghĩa vụ của viên chức, Mục I (Từ Điều 11 đến Điều 15); Mục 2 (Từ Điều 16 đến Điều 19).

Chương III Tuyển dụng, sử dụng viên chức. Mục 2 Hợp đồng làm việc (Từ Điều 25 đến Điều 30).

Chương V Khen thưởng xử lý vi phạm (Từ điều 51 đến Điều 57).

- Luật viên chức số 52/2019/QH 14, ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và luật viên chức ;

- Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập tại (Chương II-Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp)

- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Thông tư ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Chương IV - Nhiệm vụ và quyền của giáo viên và nhân viên từ Điều 28 đến Điều 32).

- Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Thông tư Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông

- Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở. Danh mục thiết bị dạy học các môn: Toán, Ngữ văn, GDCD, Ngoại ngữ, Tin học, Thiết bị dùng chung, Nghệ thuật (Âm nhạc).

- Quyết định số 41/2000/QĐ-BGDĐT ngày 07/9/2000 của Bộ trưởng BộGD & ĐT về việc ban hành Quy chế Thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông.

VI. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: VIÊN CHỨC VĂN THƯ

- Luật viên chức 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc Hội về Luật viên chức:

Chương II Quyền và nghĩa vụ của viên chức, Mục I (Từ Điều 11 đến Điều 15, từ trang 4 đến trang 5); Mục 2 (Từ Điều 16 đến Điều 19, từ trang 6 đến 7)

Chương III Tuyển dụng, sử dụng viên chức. Mục 2 Hợp đồng làm việc (Từ Điều 25 đến Điều 30 từ trang 9 đến trang 12).

Chương V Khen thưởng xử lý vi phạm (Từ điều 51 đến Điều 57 từ trang 20 đến trang 22).

- Luật viên chức số 52/2019/QH 14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và luật viên chức ;

- Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.; Chương I Quy định chung (Từ Điều 1 đến Điều 3 từ trang 1 đến trang 4); Chương II Tiêu chí xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức: Mục 3 Tiêu chí xếp loại viên chức (Từ Điều 12 đến Điều 15 từ trang 10 đến trang 13); Chương 3 Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời điểm, sử dụng kết quả, lưu giữ tài liệu đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (Điều 19 đến Điều 22 từ trang 17 đến trang 20).

- Nghị định số 30/2020/NĐ- CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của chính phủ Ban hành Nghị định về công tác văn thư (toàn bộ văn bản gồm 20 trang);

- Thông tư số 24/2020/TT- BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ công an Thông tư Ban hành Biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước (toàn bộ văn bản);

- Luật lưu trữ 2024 số 33/2024/QH15 ngày 21 tháng 6 năm 2024; Chương I những quy định chung Điều 4 và Điều 8 (từ trang 5 đến trang 6); Chương III Nghiệp vụ Lưu trữ; Mục 1 quy định chung về nghiệp vụ lưu trữ (Từ điều 14 đến Điều 24 (từ trang 10 đến trang 18); Mục 2 Nghiệp vụ lưu trữ tài liệu giấy và tài liệu trên vậ mạng tin khác Điều 27 đến Điều 30(từ trang 20 đến 21);

Chương IV. Tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ. Mục 2 Phát huy giá trị tài liệu lưu trữ Điều 40 đến điều 46 (từ trang 26 đến 28).

VII. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: VIÊN CHỨC GIÁO VỤ

- Luật số 58/2010/QH12 Luật viên chức:
 - + Chương II Quyền, nghĩa vụ của viên chức: Mục 1. Quyền của viên chức, mục 2. Nghĩa vụ của viên chức (Điều 16,17,19).
 - + Chương III Tuyển dụng, sử dụng viên chức: Mục 6. Đánh giá viên chức (Điều 39,40, 42, 43,44).
 - + Chương V. Khen thưởng và xử lý vi phạm (Điều 51,52,54, 55, 56, 57).
- Luật số 52/2019/QH14 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức (khoản 5 Điều 2).
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học:
 - + Chương II. Tổ chức và quản lý nhà trường: Điều 15.
 - + Chương III. Tổ chức hoạt động giáo dục: Điều 17; Khoản 1,4,5 Điều 21; Điều 22.
 - + Chương IV. Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên: Điều 26, 28, 29, 31, 32.
 - + Chương V. Nhiệm vụ và quyền của học sinh.
 - + Chương VII Quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội: Điều 44, 45.
- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú:
 - + Chương III. Tuyển sinh, tổ chức hoạt động giáo dục và chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý học sinh.
 - + Chương IV. Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên, học sinh Điều 17, 18.
- Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập.
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Thông tư số 06/2019/TT- BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.
- Quyết định số 2775/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 09 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ.

VIII. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (TRUNG TÂM GDNN-GDTX)

1. Vị trí việc làm: Giáo viên Vật lý, Lý - Tin

Số TT	Nội dung tài liệu	Số trang
1	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Phần Chương IV: Nhiệm vụ và Quyền của giáo viên, nhân viên);	04
2	Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông (Toàn bộ thông tư).	11
3	Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (Toàn bộ thông tư).	19
4	Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (Toàn bộ Kết luận).	07
5	<p>Chương trình GDTX cấp THPT môn Vật lý (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 – môn Vật lý từ trang 249– 284;</p> <p>- Công văn số 5512/BGDĐT ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường).</p> <p>- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) của một trong các chủ đề kiến thức sau:</p> <p>Lớp 10</p> <p>+ Bài 10. Sự rơi tự do. Từ trang 44 đến trang 47.</p> <p>+ Bài 23. Năng lượng. Công cơ học. Từ trang 91 đến trang 96.</p> <p><i>(Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Tổng Chủ biên: Vũ Văn Hùng, Chủ biên: Bùi Gia Thịnh; Phạm</i></p>	<p>35</p> <p>06</p> <p>04</p> <p>06</p>

	<p>Kim Chung – Tô Giang - Nguyễn Xuân Quang – Nguyễn Văn Thụ. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).</p> <p>Lớp 11</p> <p>+ Bài 6. Dao động tắt dần. Dao động cưỡng bức. Hiện tượng cộng hưởng. Từ trang 24 đến trang 28</p> <p>+ Bài 25. Năng lượng và công suất điện. từ trang 106 đến trang 111.</p> <p><i>(Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Tổng Chủ biên: Vũ Văn Hùng, Chủ biên: Nguyễn Văn Biên; Nguyễn Chính Cường – Phạm Kim Chung – Tô Giang – Đặng Thanh Hải – Vũ Thúy Hằng – Bùi Gia Thịnh. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).</i></p> <p>Lớp 12.</p> <p>+ Bài 1. Cấu trúc của chất. Sự chuyển thể. Từ trang 6 đến trang 10.</p> <p>+ Bài 9. Định luật Boyle. Từ trang 37 đến trang 41.</p> <p><i>(Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Tổng Chủ biên: Vũ Văn Hùng, Chủ biên: Nguyễn Văn Biên; Trần Ngọc Chất - Phạm Kim Chung – Đặng Thanh Hải – Trường Duy Hải – Bùi Gia Thịnh. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).</i></p>	04
		05
		04
		04

2. Vị trí việc làm: Giáo viên Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị

Số TT	Nội dung tài liệu	Số trang
1	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Phần Chương IV: Nhiệm vụ và Quyền của giáo viên, nhân viên).	04
2	Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Cụ thể các nội dung sau: Chương II: Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10; Chương III: Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14; Chương IV: Điều 17, Điều 18.	07
3	Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của	19

	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (Toàn bộ thông tư).	
4	<p>Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật; Giáo dục công dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình GDTX cấp THPT môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 từ trang 223 - 248. - Công văn số 5512/BGDĐT ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. - Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) của một trong các chủ đề kiến thức sau: <p>Lớp 10</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài 5. Ngân sách nhà nước. Từ trang 26 đến trang 32 - Bài 14. Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ trang 88 đến trang 92 (Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Trần Thị Mai Phương (Chủ biên) Nguyễn Hà An - Phạm Thị Kim Dung - Nguyễn Thị Toan, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam). <p>Lớp 11</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài 5. Thị trường lao động và việc làm. Từ trang 29 đến trang 35. - Bài 14. Quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử. Từ trang 86 đến trang 93 (Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Nguyễn Minh Doan – Trần Thị Mai Phương (đồng Chủ biên) Nguyễn Hà An – Nguyễn Thị Hòì – Nguyễn Thị Thu Trà. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam). <p>Lớp 12.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài 4. An sinh xã hội. Từ trang 33 đến trang 38. - Bài 9. Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác. Từ trang 67 đến trang 73. (Bộ Sách kết nối tri thức với cuộc sống. Nguyễn Minh Doan – Trần Thị Mai Phương (đồng Chủ biên) Nguyễn Hà An – Ngô Thái Hà - Nguyễn Thị Hòì – Nguyễn Thị Thu Trà, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam). 	<p>25</p> <p>06</p> <p>07</p> <p>05</p> <p>07</p> <p>08</p> <p>06</p> <p>07</p>

IX. VỊ TRÍ VIỆC LÀM: HUẤN LUYỆN VIÊN (TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ TRUYỀN THÔNG)

STT	Tên/Nội dung tài liệu ôn tập	Số trang
1	Luật Viên chức 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	24
2	Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019	7
3	Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn	12
4	Quyết định số 3008/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Na Rì về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì.	9
5	Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao ngày 14/6/2018: Chương III, Mục 1, Điều 31 đến Điều 53;	13
6	Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều luật của 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao: Chương II, Điều 3 đến Điều 5; Chương III, Điều 9 đến Điều 17;	6
7	Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu: Điều 3 đến Điều 7;	5
8	Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài Chính về Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao: Điều 1 đến Điều 3;	03
9	Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL ngày 17/01/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng	05
10	Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	03
11	Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Bắc Kạn	04
12	Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định mức thưởng đối với HLV, VĐV lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao toàn quốc, giải thi đấu thể thao khu vực và giải thi đấu thể thao các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	06

.....**Hết**.....